

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST

Ngày: 10-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Th Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông Lê Tiến Nghi- Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1976 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1948; có vợ là: chị Đặng Thị N, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; tiền sự, tiền án: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2023 đến ngày 01/02/2023 được thay Th bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Đào Văn N, sinh ngày 07/11/1989 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn Th, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Đào Văn Q, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1959; có vợ là: chị Lý Phương Th (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011; tiền sự, tiền án: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2023 đến ngày 01/02/2023 được thay Th bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Lê Văn T1, sinh ngày 10/02/1986 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Xuân T2 (đã chết) và bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1966; có vợ là: chị Tổng Thị H, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2023 đến ngày 01/02/2023 được thay Th bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Lê Thanh Th, sinh ngày 02/11/1988 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: tổ , khu , phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Văn Th, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; có vợ là: chị Hoàng Thị Thúy Ng, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2023 đến ngày 01/02/2023 được thay Th bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

5. Hoàng Văn Kh, sinh ngày 20/6/1972 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Hoàng Văn V và bà Phạm Thị V(đều đã chết); có vợ là: chị Phạm Thị Th (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 27/5/2008, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 260.000 đồng, chấp hành xong ngày 03/6/2008;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/01/2023 đến ngày 01/02/2023 được thay Th bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Văn Th, sinh năm 1958; Nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* anh Phạm Văn D, sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26/01/2023, Nguyễn Văn T, Lê Văn T1, Đào Văn N, Lê Thanh Th đến nhà ông Lê Văn Thuyết (là bố đẻ Lê Thanh Th) chơi. Sau đó, các bị cáo rủ nhau vào gian phòng khách nhà ông Thuyết chơi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” bằng quân bài Tú lơ Kh 52 quân (có sẵn ở nhà ông Thuyết); quy định: mỗi người chơi được chia 03 quân bài sau đó tính điểm, trước mỗi ván bài mỗi người chơi phải đặt số tiền 20.000 đồng/ván (góp gà); người chơi có thể tố (đặt cược) thêm, mức tố thấp nhất là 20.000 đồng/01người/01ván, mức cao nhất không quá 100.000 đồng/01người/01ván. Người thắng cược hoặc điểm cao nhất thì được nhận toàn bộ số tiền (tiền gà, tiền những người chơi tố của ván đó), được chia bài và “tố” đầu tiên của ván tiếp theo. Các bị cáo đánh bạc được một lúc thì có Hoàng Văn Kh đến nhà ông Thuyết chơi và ngồi tham gia đánh bạc cùng. Quá trình đánh bạc không có ai thu tiền hồ hay cho vay tín dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.620.000 đồng, 01 bộ bài Tú lơ Kh 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa đã qua sử dụng; thu giữ trên người các bị cáo số tiền 2.900.000 đồng (trong đó thu của Nguyễn Văn T 2.400.000 đồng; Lê Văn T1 500.000 đồng) đều sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền xác định sử dụng vào việc đánh bạc là 8.520.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận: Nguyễn Văn T sử dụng 2.700.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 2.400.000 đồng. Đào Văn N, Lê Thanh Th đều sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc; khi bị bắt đã vắt hết tiền xuống chiếu. Lê Văn T1 sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 500.000 đồng. Hoàng Văn Kh sử dụng 90.000 đồng đánh bạc và bị thua hết.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSHH ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng tù đến 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày án sơ thẩm; xử phạt các bị cáo Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh, mỗi bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày án sơ thẩm.

* Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự; đề nghị phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh, mỗi bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đều có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 26/01/2023, tại nhà ở của ông Lê Văn Thuyết ở thôn Tuy Lai, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh “Liêng”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 8.520.000 đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với nội dung bản cáo trạng và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321: Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả và vai trò phạm tội: Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nhưng cần đánh giá vai trò phạm tội của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt: bị cáo T khai sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất là 2.700.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 2.400.000 đồng nên bị cáo T giữ vai trò cao nhất trong vụ án. Các bị cáo N, T1, Th khai đều sử dụng số tiền đánh bạc là 1.000.000 đồng nên các bị cáo giữ vai trò ngang nhau và thấp hơn bị cáo T. Bị cáo Kh đến tham gia đánh bạc sau và sử dụng số tiền đánh bạc 90.000 đồng nên bị cáo giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh đều không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử hình phạt tù cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải T, giáo dục các bị cáo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Bị cáo T giữ vai trò cao nhất nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo N, T1, Th giữ vai trò cao hơn bị cáo Kh nhưng bị cáo Kh là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi ‘Đánh bạc’ vào năm 2008 nên cần áp dụng mức hình phạt ngang nhau đối với các bị cáo N, T1, Th, Kh.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh đều phạm tội với động cơ tư lợi, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo đều không có công việc ổn định, thu nhập thấp nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung các bị cáo bằng tiền dưới mức điều luật quy định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 bộ bài Tú lơ Kh 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa thuộc sở hữu của ông Lê Văn Thuyết. Ông Thuyết không biết các bị cáo sử dụng bộ bài Tú lơ Kh và chiếc chiếu nhựa làm công cụ, phương tiện để đánh bạc; ông Thuyết không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 8.520.000 đồng (Tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì còn nguyên niêm phong số 16/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ghi “Hoàn trả mẫu vật giám định Tiền giám định và bao gói niêm phong kèm theo Quyết định trưng cầu giám định số 54/QĐ-CQCSĐT ngày 08/02/2023”. Đây là số tiền thu giữ của các bị cáo đều sử dụng đánh bạc, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn N 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T1 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh Th 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Kh 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Hoàng Văn Kh cho Ủy ban nhân dân xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Thanh Th cho Ủy ban nhân dân phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

***Về hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự,

- Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh, mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ Kh 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa, đều đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.520.000 đồng (Tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì còn nguyên niêm phong số 16/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ghi “Hoàn trả mẫu vật giám định Tiền giám định và bao gói niêm phong kèm theo Quyết định trưng cầu giám định số 54/QĐ-CQCSĐT ngày 08/02/2023”

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 17/4/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn N, Lê Văn T1, Lê Thanh Th, Hoàng Văn Kh, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Những người TGTĐ khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Th Hùng